

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS - ST
Ngày 08 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Xuân và bà Lò Thu Hằng.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Đôn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS, ngày 25/6/2021 đối với bị cáo:

Lò Văn T, tên gọi khác (không), sinh năm 1980, Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn C (đã chết) và con bà Lò Thị B, sinh năm 1945, bị cáo có vợ Hà Thị H và có 01 con, sinh năm 2002;

Về nhân thân: Ngày 03/3/2015 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt Lò Văn T 36 tháng tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2021 cho đến nay. “ có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 17/3/2021 Lò Văn T mang theo số tiền 100.000 đồng đi bộ từ bản C, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La ra Quốc lộ 6A đi xe Buýt đến ngã ba T, xã T, huyện Y mua hàng hóa và tìm mua ma túy để sử dụng. Đến ngã ba T

thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ, đang đứng một mình trên cầu. Qua nói chuyện T biết người đàn ông có ma túy bán nên hỏi và mua được của người đàn ông trên 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng. Mua được ma túy T cầm ở tay trái rồi đi bộ xuống gầm cầu T lấy một ít trong gói giấy bạc màu trắng ra sử dụng bằng hình thức đốt hít, số Heroine còn lại cất giấu vào trong túi quần sau bên trái rồi đi bộ đến ngã ba T, xã T, huyện Y chờ xe Buýt để về nhà. Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày thì tổ công tác Công an huyện Y phát hiện, kiểm tra. Lò Văn T tự giác lấy ma túy trong túi quần bên trái giao nộp toàn bộ số ma túy cho tổ công tác. Tổ công tác đã thu giữ: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA- 1280, vỏ màu đen; 01 chứng minh nhân dân số: 050454851 mang tên Lò Văn T; 01 bật lửa ga màu đỏ.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn T trích rút mẫu giám định 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng có khối lượng 0,15 gam; trích 0,03 gam kí hiệu T gửi giám định chất ma túy; còn lại 0,12 gam kí hiệu T1 nhập kho vật chứng.

Tại kết luận giám định số: 625/KLMT ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định kí hiệu T là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,03 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,15 gam; Loại Heroine.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT – VKS- YC, ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo ra xét xử trước Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa vị đại diện Viện sát giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 16 đến 22 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015, điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Lò Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bên trong gồm có: 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu và 01 mảnh giấy bạc màu trắng + Mẫu T1 = 0,12 gam nhập kho vật chứng; 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA-1280, vỏ màu đen, loại bàn phím, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân số: 050454851 mang tên Lò Văn T.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Lò Văn T đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T khai nhận: Ngày 17 tháng 3 năm 2021, Lò Văn T đã mua trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân với giá 50.000 đồng. Khi T mang Heroine về thì bị tổ công tác Công an huyện Y bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã trực tiếp tàng trữ 0,15gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân, Tại kết luận giám định số: 625/KLMT ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định kí hiệu T là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,03 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,15 gam; Loại Heroine. Như vậy hành vi tàng trữ chất ma túy để sử dụng cho bản thân của bị cáo Lò Văn T đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....
c) *Heroin, cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;.....”*

[3] Xét về nhân thân; tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, trước đây đã có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy vào năm 2015 đã chấp hành xong hình phạt tuy đã được xóa án tích. Nhưng bản thân bị cáo không chịu sửa chữa sai lầm của mình nay lại phạm tội.

Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi cất giữ ma túy là trái pháp luật, bị pháp luật ngăn cấm, nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, nên đã bất chấp pháp luật dẫn đến phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố là Lò Văn C được UBND tỉnh Sơn La tặng Bằng khen đã có thành tích trong cuộc tham gia kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy lẽ ra ngoài hình phạt tù, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, nhưng xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, tài sản không có gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Lò Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bên trong gồm có: 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu và 01 mảnh giấy bạc màu trắng + Mẫu T1 = 0,12 gam là vật chứng nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA- 1280, vỏ màu đen, loại bàn phím; 01 chứng minh nhân dân số: 050454851 mang tên Lò Văn T là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần được trả lại cho bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo, theo lời khai của bị cáo đó là người đàn ông, không biết tên, địa chỉ, khoảng 40 tuổi. Việc trao đổi mua bán ma túy diễn ra ngoài đường chỉ có bị cáo và người đàn ông đó biết, nên cơ quan CSĐT Công an huyện Y không đủ điều kiện để điều tra xác minh, làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Văn T 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 17/3/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng vụ: Lò Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bên trong gồm có: 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu và 01 mảnh giấy bạc màu trắng + Mẫu T1 = 0,12 gam, nhập kho vật chứng”, mặt sau phong bì có dán giấy niêm phong số: 032655 của Công an tỉnh Sơn La; 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng.

- Trả cho bị cáo Lò Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA-1280, vỏ màu đen, loại bàn phím, số xe ri: 352404052896246; 01 Chứng minh nhân dân số: 050454851 mang tên Lò Văn T.

Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 18/6/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y và Công an huyện Y, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng)

Bị cáo Lò Văn T được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 08/7/2021).

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La
- Trại tạm giam, CA tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hoàng Văn Bình

